

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

Bản án số: 37/2020/HS-PT

Ngày: 04 - 3 - 2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Đức Quang

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Bích Đào; bà Nguyễn Thị Thương Huyền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Huyền Trang – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Lê Quang Phiệt- Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2020, tại Hội trường Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa phúc thẩm công khai xét xử vụ án hình sự thụ lý số 02/TLPT-HS ngày 02 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Thị H, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 66/2019/HS-ST ngày 29/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Thị H; sinh ngày: 15/5/1979 tại H, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn 3, xã P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông (không xác định) và bà Nguyễn Thị N; chồng (không xác định) và 03 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 12/10/2019, đến ngày 13/10/2019 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh cho đến nay.(Có mặt)

- Người bào chữa cho bị cáo: ông Nguyễn Quốc T; sinh năm: 1977. Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý – Sở tư pháp tỉnh Hà Tĩnh. (Có mặt)

- Người chứng kiến: ông Nguyễn Trọng T; địa chỉ: Thôn Hà Tràng, xã Sơn Phú, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh.

Người chứng kiến không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập đến phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 11/10/2019, Nguyễn Thị H bắt xe khách qua thủ đô Viêng Chăn, Lào tìm mua hồng phiến đưa về Việt Nam để bán. Khi đến, H gặp một nam thanh niên người Lào (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) tại bến xe, đặt vấn đề nhờ mua giúp 800.000 kíp Lào tiền hồng phiến, người này đồng ý và đi mua. Khoảng 20 phút sau, người này quay lại đưa cho H hai túi ni lông, 01 túi màu trắng chứa 22 viên và 01 túi màu xanh chứa 183 viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu chữ WY. H lấy khẩu trang, bọc túi ni lông màu xanh chứa 183 viên hồng phiến, cất giấu vào trong áo ngực bên trái, còn túi ni lông màu trắng chứa 22 viên hồng phiến, cất giấu vào trong áo ngực bên phải. Sau đó, H đón xe khách về Việt Nam. Khoảng 18 giờ ngày 12/10/2019, khi về đến thôn Đa, xã S, huyện H, H xuống xe, đi bộ trên trục đường Quốc lộ 8A tìm người để bán hồng phiến thì bị lực lượng chức năng kiểm tra. Tại đây, H đã tự nguyện lấy trong áo ngực bên phải một túi ni lông màu trắng, bên trong có bọc giấy màu trắng, bên trong giấy màu trắng có túi ni lông chứa 22 viên nén màu hồng và trong áo ngực bên trái một bọc vải màu trắng xanh, bên trong có gói ni lông màu xanh chứa 183 viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu chữ WY. Nguyễn Thị H khai nhận 205 viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu chữ WY chứa trong hai túi ni lông nói trên là ma túy. H mua từ Lào đưa về Việt Nam nhằm mục đích bán để kiếm lời thì bị bắt quả tang.

** Tại bản kết luận giám định số 161/GĐMT- PC09 ngày 13/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh, kết luận:*

- 22 viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu chữ WY gửi giám định là ma túy, là Methamphetamine, có tổng khối lượng: 2,7441 gam;

- 183 viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu chữ WY gửi giám định là ma túy, là Methamphetamine, có tổng khối lượng: 17,1543 gam.

** Vật chứng thu giữ:* - 19,1449 gam Methamphetamine (Đã lấy mẫu giám định 0, 7535 gam) và toàn bộ bao gói đã được niêm phong trong một phong bì thư, có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và bị can Nguyễn Thị H.

Tại Bản án sơ thẩm số 66/2019/HS-ST ngày 29/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội:

“Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 08(tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo (ngày 12/10/2019).

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Ngày 05/12/2019 bị cáo Nguyễn Thị H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ ăn năn hối cải theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, đồng thời căn cứ điều kiện hoàn cảnh gia đình của bị cáo áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo mức án thấp nhất có thể.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết của vụ án đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo giữ nguyên bản án sơ thẩm số 66/2019/HS-ST ngày 29/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thị H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như án sơ thẩm và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo Nguyễn Thị H đã có hành vi mua 19,8984 gam Methamphetamine nhằm mục đích bán để thu lợi bất chính. Do đó, bản án sơ thẩm số 66/2019/HS-ST ngày 29/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện H xét xử bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm i khoản 2 Điều 251 là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[2]. Xét nội dung kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị H, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực pháp luật. Bị cáo biết được hành vi mua bán trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội; ma túy là một loại độc dược, làm huỷ hoại sức khỏe, thoái hoá nhân cách, ảnh hưởng đến giống nòi, ma túy còn là nơi bắt nguồn cho các loại tội phạm khác nên pháp luật đã nghiêm cấm tàng trữ, vận chuyển, mua bán, tệ nạn ma túy đang là điều nhức nhối của toàn xã hội, nhà nước ta đã có rất nhiều biện pháp nhằm ngăn chặn và xóa bỏ ma túy ra khỏi cộng đồng. Vậy mà bị cáo đã bất chấp pháp luật, mua bán trái phép chất ma túy. Vì vậy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo việc răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

Quá trình xét xử cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo: Bị cáo thành khẩn khai báo, hoàn cảnh gia đình của bị cáo khó khăn thuộc diện hộ nghèo, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại cấp phúc thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới để hội đồng xét xử xem xét. Như vậy, Cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và xử bị cáo mức án 08 năm tù là phù hợp. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[3]. Về án phí: Bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị H. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 66/2019/HS-ST ngày 29/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 08(tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo (ngày 12/10/2019).

2. Về án phí: Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo được miễn án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh (x2);
- Sở tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- PV27 – Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- CA; VKSND; TAND; THA sơ thẩm;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Lưu VT, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Đức Quang